

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 262/2018/TLST-DS ngày 17 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Trần Thị Phi Y**, sinh năm: 1977.

Địa chỉ: Ấp TL, xã TT, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* Ông **Đoàn Văn T**, sinh năm: 1981.

Địa chỉ: Ấp TH, xã MĐ, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà **Nguyễn Thị C**, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Ấp TH, xã MĐ, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Bà C ủy quyền cho ông T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Đoàn Văn T và bà Nguyễn Thị C có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị Phi Y số tiền thức ăn là 190.725.000đ (Một trăm chín mươi triệu bảy trăm hai mươi lăm nghìn đồng), không yêu cầu tính tiền lãi. Thời gian trả tiền kể từ khi quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật, cơ quan thi hành án thi hành.

Kể từ ngày hết hạn trả tiền hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Đoàn Văn T và bà Nguyễn Thị C phải liên đới chịu 4.768.125đ (Bốn triệu bảy trăm sáu mươi tám nghìn một trăm hai mươi lăm đồng).

Hoàn trả cho bà Trần Thị Phi Y số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.300.000đ (Năm triệu ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0018902 ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Dân